

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ SAO THÁI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2703/01/SJF-TCKT

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2026

V/v: Giải trình liên quan đến BCTC
năm 2025 (Công ty mẹ)

Kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà nội

1. Tên công ty: **Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thái Dương**
2. Mã chứng khoán: **SJF**
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, tòa nhà SIMCO Sông Đà, tiểu khu đô thị mới Vạn Phúc, phường Hà Đông, Thành phố Hà nội.
4. Điện thoại: (84-24) 3398 2626 Fax: (84-4) 3398 2626
5. Người thực hiện công bố thông tin: **Bùi Thị Ngọc Huyền**
6. Nội dung công bố thông tin:

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC/TT-BTC ngày 16/10/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; giải trình khi lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước.

Công ty chúng tôi xin giải trình cụ thể như sau:

I. Giải trình lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở Báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại:

1. Lợi nhuận sau thuế năm 2024: 4.480.447.105 đồng
2. Lợi nhuận sau thuế năm 2025: (30.487.421.180) đồng

Nguyên nhân chuyển từ lãi sang lỗ ở kỳ này do:

- Đơn vị phải trích lập bổ sung các khoản dự phòng phải thu khó đòi và tăng lỗ tỷ giá ngoại tệ tại thời điểm kiểm toán.
- Công ty trích lập bổ sung các khoản tạm ứng, kho nguyên vật liệu tại các Công ty con.

II. Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế sau kiểm toán so với cùng kỳ năm trước thay đổi từ 10% trở lên:

Số thứ tự	Diễn giải	Số liệu năm 2024	Số liệu năm 2025	Tăng/giảm (%)
1	Doanh thu	38.082.593.009	3.840.266.230	Giảm 90%
2	Giá vốn	37.002.447.000	3.104.014.706	Giảm 92%
3	Lợi nhuận gộp	1.080.146.009	736.251.524	Giảm 32%
4	Lợi nhuận sau thuế	4.480.447.105	(30.487.421.180)	Giảm 680%

Nguyên nhân: Lợi nhuận sau thuế tăng lỗ do công ty phải trích lập bổ sung thêm các khoản dự phòng phải thu khó đòi của khách hàng, các khoản đầu tư chưa thu hồi được của các Công ty con:

- Trích lập khoản phải thu đối với Công ty Cát tường Thiên Tân lạc
- Trích lập khoản phải thu đối với Công ty CP Xây dựng Tona
- Bổ sung trích trước khoản vay nước ngoài.

III. Giải trình lợi nhuận sau thuế trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại:

Số thứ tự	Diễn giải	Số liệu năm 2025 (trước kiểm toán)	Số liệu năm 2025 (sau kiểm toán)	Tăng/giảm (%)
1	Doanh thu	3.930.235.630	3.840.266.230	Giảm 2,28%
2	Giá vốn	3.104.014.706	3.104.014.706	-
3	Lợi nhuận gộp	826.220.924	736.251.524	Giảm 10.8%
4	Lợi nhuận sau thuế	(20.631.288.441)	(30.487.421.180)	Tăng 47.7%

Nguyên nhân: Lợi nhuận sau thuế tăng lỗ 47.7% do Công ty phải trích lập bổ sung thêm các khoản dự phòng khó đòi, các khoản đầu tư tài chính chưa thu hồi được của các Công ty con, các khoản tạm ứng chưa thu hồi được hết.

IV. Giải trình các ý kiến từ chối trong BCTC năm 2025 Công ty mẹ:

1. Tại ngày 31/12/2025, như khoản trình bày tại thuyết minh số 4.10 - “Đầu tư tài chính dài hạn” trên Bản thuyết minh Báo cáo tài chính, Công ty đã thực hiện đánh giá và cho rằng khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tona với giá trị là 147.000.000.000 VND khó có khả năng thu được lợi ích kinh tế trong tương lai. Theo đó, Công ty đã trích lập dự phòng 100% giá trị khoản đầu tư này. Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá về mức trích lập dự phòng của khoản đầu tư này có phù hợp hay không cũng như ảnh hưởng của chúng tới các chỉ tiêu khác được trình bày trên Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ kèm theo.

Giải trình: Công ty đã có kế hoạch thoái vốn đầu tư và đang tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng cổ phần.

2. Tại ngày 31/12/2025, khoản đầu tư vào công ty con Công ty Cổ phần staBOO Invest Việt Nam với số tiền 200.000.000.000 VND, chúng tôi chưa thu thập được các bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá có cần trích lập dự phòng của khoản đầu tư này hay không cũng như các ảnh hưởng của chúng tới các chỉ tiêu khác được trình bày trên Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ.

Giải trình: Khoản đầu tư này đầu tư sang Công ty con để thực hiện Dự án tại Thanh hóa và sẽ khả thi khi dự án đi vào sử dụng.

3. Như trình bày tại thuyết minh số 4.2 - “Phải thu khách hàng ngắn hạn” trên Bảng đối kế toán riêng giữa niên độ, tại ngày 31/12/2025 Công ty đã thực hiện đánh giá thận trọng và cho rằng khoản phải thu ngắn hạn Công ty CP Phát triển Phân bón Đình Vũ với giá trị phải thu là 59.740.825.000 VND khó có khả năng thu hồi. Theo đó, Công ty đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi đối với toàn bộ số tiền này. Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá giá trị khoản phải thu này và khoản trích lập dự phòng phải thu khó đòi này có phù hợp hay không cũng như ảnh hưởng của chúng tới các chỉ tiêu khác được trình bày trên Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ kèm theo.

Giải trình: Việc thu hồi công nợ trên gặp nhiều khó khăn do đơn vị có thời điểm tạm dừng kinh doanh và luân chuyển nhân sự nên chưa liên lạc và làm việc được để thu hồi được số công nợ trên.

4. Tại ngày 31/12/2025, trên khoản mục “Phải thu về cho vay ngắn hạn” và “Phải thu ngắn hạn khác” trên Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ của Công ty bao gồm khoản cho vay ngắn hạn không có tài sản đảm bảo đối với Công ty Cổ phần Cát Tường Thiên Tân Lạc với số tiền: 120.800.000.000 VND (tại ngày 01/01/2025 số tiền: 120.800.000.000 VND) và số lãi cho vay phải thu tương ứng đến thời điểm phát hành báo cáo chưa thu được là 31.048.653.737 VND (tại ngày 01/01/2025 số tiền: 28.632.679.452 VND). Chúng tôi không thể thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp làm cơ sở đánh giá khả năng thu hồi và các khoản Dự phòng phải thu khó đòi cần trích lập cũng như ảnh hưởng của chúng tới các chỉ tiêu khác được trình bày trên Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ kèm theo.

Giải trình: Do tình hình kinh doanh tại Công ty CP Cát tường Thiên Tân Lạc không được khả quan, doanh thu thấp chưa có nguồn chi trả nên việc thu hồi công nợ đến thời điểm hiện tại vẫn chưa được giải quyết.

5. Tại ngày 31/12/2025, trên khoản mục “Phải trả dài hạn khác” bao gồm các khoản nhận đặt cọc tiền đất cho dự án xây dựng “Nhà máy sản xuất tấm ván tre OSB Thanh Hóa” và dự án “Phát triển vùng nguyên liệu” với số tiền 9.800.000.000 VND. Chúng tôi chưa thu thập được các bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá về khoản phải trả này và các ảnh hưởng của chúng tới các chỉ tiêu khác được trình bày trên Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ kèm theo.

Giải trình: Công ty sẽ bổ sung chứng từ thêm hồ sơ, chứng từ trong thời gian sớm nhất với Đơn vị kiểm toán.

6. Năm 2024, Công ty có hoạt động kinh doanh hàng hóa vật liệu xây dựng không qua kho với doanh thu bán và giá vốn bán hàng hóa lần lượt là 37.651.021.000 VND và 36.967.693.000 VND chiếm 98,9% tổng doanh thu và 99,9% tổng giá vốn trong năm của Công ty đem lại lợi nhuận gộp cho Công ty là 1.080.146.009 VND. Số dư các khoản công nợ phải thu khách hàng và phải trả người bán có liên quan đến giao dịch này tại

ngày 31/12/2025 lần lượt là 7.135.243.000 VND và 8.510.537.380 VND (tại ngày 01/01/2025 lần lượt là 7.135.243.000 VND và 9.400.537.380 VND). Với các tài liệu được cung cấp và các thủ tục kiểm toán đã thực hiện, chúng tôi không thể đưa ra đánh giá về doanh thu, giá vốn và lợi nhuận gộp đã ghi nhận trong năm 2024, số dư công nợ phải thu, phải trả nêu trên cũng như ảnh hưởng (nếu có) đến các khoản mục có liên quan được trình bày trên Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ kèm theo.

Giải trình: Tại thời điểm kiểm toán hiện tại, công nợ của các khách hàng vẫn chưa thu hồi được hết, Công ty đang làm việc với các đối tác để thu hồi các khoản công nợ trên.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu CBTT.

Người Đại diện Pháp luật



CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Trí Thiện